

Số: 75/2018/QĐST-HNGĐ

Kbang, ngày 30 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 147/2018/TLST-HNGĐ ngày 21/8/2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trương Thị H, sinh năm 1962;

Bị đơn: Ông Dương Danh L, sinh năm 1962;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố a, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 144; Điều 147; Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 59 và 62 của Luật HN&GD năm 2014;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/10/2018;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/10/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trương Thị H và ông Dương Danh L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Hai đương sự có 03 con chung tên Dương X H, sinh năm 1988, Dương Quang H, sinh năm 1990 và Dương Thị Thùy L, sinh năm 1992. Cả 03 con đều đã đủ tuổi trưởng thành, có khả năng lao động nên các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

2.2. Về nợ chung: Các đương sự không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Tòa án không xem xét.

2.3. Về tài sản chung:

Quá trình chung sống bà H và ông L đã tạo lập khối tài sản chung như sau:

2.3.1. Về quyền sử đất:

- **Lô 1:** 01 lô đất có diện tích là 1.893m^2 trong đó có 300m^2 đất ở, tại tổ dân phố 21 thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai. Đất đã được UBND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ 271151 ngày 23/02/2011, đứng tên người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà và tài sản gắn liền trên đất là Dương Danh L và Trương Thị H. Đất có tứ cận như sau:

- + Phía Đông giáp đường Đông Trường Sơn;
- + Phía Tây giáp suối cạn;
- + Phía Nam giáp nhà ông Triệu Văn X;
- + Phía Bắc giáp nhà bà Đinh Thị M.

Tài sản gắn liền trên đất là 02 ngôi nhà và 02 ao cá. Trong đó:

- * 01 ngôi nhà gỗ 03 gian thưng ván, lợp ngói, nền gạch hoa với diện tích là 64m^2 ;
- * 01 ngôi nhà cấp 4 mái ngói, nền xi măng với diện tích là 45m^2 ;
- * 01 ao cá có chiều dài là 50m và chiều rộng là 30m;
- * 01 ao cá có chiều dài là 30m và chiều rộng là 20m.

Trị giá quyền sử dụng đất, 02 ngôi nhà và 02 ao cá là 1.200.000.000 đồng (*một tỷ hai trăm triệu đồng*).

- **Lô 2:** 01 lô đất nông nghiệp có diện tích 12.000 m^2 tại tổ dân phố 21, thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai. Đất chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đất có tứ cận như sau:

- + Phía Đông giáp đường Đông Trường Sơn;
- + Phía Tây giáp suối cạn;
- + Phía Nam giáp rẫy bà Phạm Thị T;
- + Phía Bắc giáp nhà bà Nguyễn Thị H.

Tài sản gắn liền trên đất là 4000 cây keo một năm tuổi. Trị giá quyền sử dụng đất và cây keo là 100.000.000 đồng (*một trăm triệu đồng*).

- **Lô 3:** 01 lô đất nông nghiệp có diện tích 6.000 m^2 tại thôn 2, xã Lơ Ku, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai. Đất chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đất có tứ cận như sau:

- + Phía Đông giáp đường lên xã Lơ Ku;
- + Phía Tây giáp rẫy bà Nguyễn Thị H;
- + Phía Nam giáp rẫy bà Nguyễn Thị T;
- + Phía Bắc giáp đường lên xã Lơ Ku.

Tài sản gắn liền trên đất là 2000 cây keo một năm tuổi. Trị giá quyền sử dụng đất và cây keo là 50.000.000 đồng (*năm mươi triệu đồng*).

- **Lô 4:** 01 lô đất nông nghiệp có diện tích 12.000 m^2 tại thôn 2, xã Lơ Ku, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai. Đất chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đất có tứ cận như sau:

- + Phía Đông giáp Nghĩa trang huyện Kbang;
- + Phía Tây giáp rẫy ông Nguyễn Văn T;
- + Phía Nam giáp suối cạn;
- + Phía Bắc giáp vườn tếch của Lâm trường L.

Tài sản gắn liền trên đất là 4000 cây keo một năm tuổi. Trị giá quyền sử dụng đất và cây keo là 100.000.000 đồng (*một trăm triệu đồng*).

2.3.2. Tài sản khác:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da mang biển kiểm soát 81F4-1413, giấy tờ xe mang tên Dương Danh L, mua năm 1999. Trị giá là 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*). Hiện giấy tờ xe ông L đang giữ.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha mang biển kiểm soát 81H7-6489, giấy tờ xe mang tên Dương Danh L, mua năm 2006. Trị giá là 7.000.000 đồng (*bảy triệu đồng*). Hiện giấy tờ xe ông L đang giữ.

- Tổng khối lượng gỗ xây dựng chưa sử dụng ước lượng khoảng 04 m³ trị giá là 50.000.000 đồng (*năm mươi triệu đồng*).

- 01 bộ sập bằng gỗ Trắc và Kate, có chiều dài 3m, chiều rộng 2m, trị giá là 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*).

- 01 Bộ bàn ghế thê bằng gỗ Trắc gồm 5 món trị giá 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*).

- 01 Bộ bàn ghế Đào bằng gỗ Hương gồm 11 món, tay 12 trị giá 80.000.000 đồng (*tám mươi triệu đồng*).

Tổng tài sản chung của bà H và ông L trị giá là 1.610.000.000 đồng (*Một tỷ sáu trăm mười triệu đồng*).

Nay bà H và ông L đều có nguyện vọng và thống nhất thỏa thuận phân chia tài sản chung như sau:

***Giao cho ông L được quyền sử dụng (đất) và sở hữu tài sản chung, gồm:**

- ½ diện tích đất nông nghiệp là 796.5m² (vị trí đất nông nghiệp ông L nhận là tiếp giáp diện tích đất ở, có tứ cận như sau: Phía Đông giáp đường Đông Trường Sơn, phía Tây giáp suối cạn, phía Nam giáp phần đất mà bà H được nhận và phía Bắc giáp đất bà Đinh Thị M); 300m² đất ở và tài sản gắn liền trên đất là 02 ngôi nhà và 01 ao cá trong lô 1 tại tổ dân phố 21 thị trấn Kbang. Trong đó:

* 01 ngôi nhà gỗ 03 gian thưng ván, lợp ngói, nền gạch hoa với diện tích là 64m²;

* 01 ngôi nhà cấp 4 mái ngói, nền xi măng với diện tích là 45m²;

* 01 ao cá có chiều dài là 50m và chiều rộng là 30m;

Trị giá quyền sử dụng đất, 02 ngôi nhà và 01 ao cá là 800.000.000 đồng (*tám trăm triệu đồng*).

- Tạm giao cho ông L được quyền sử dụng 01 lô đất nông nghiệp và tài sản gắn liền trên đất: Lô 3 có diện tích 6.000 m² tại thôn 2, xã Lơ Ku, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai. Tài sản gắn liền trên đất là 2000 cây keo một năm tuổi. Trị giá quyền sử dụng đất và cây keo là 50.000.000 đồng (*năm mươi triệu đồng*).

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da mang biển kiểm soát 81F4-1413, giấy tờ xe mang tên Dương Danh L, mua năm 1999. Trị giá là 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*).

Tổng cộng ông L được nhận tài sản chung trị giá là: 853.000.000 đồng (*tám trăm năm mươi ba triệu đồng*).

*** Giao cho bà H được quyền sử dụng (đất) và sở hữu tài sản chung, gồm:**

- ½ diện tích đất nông nghiệp còn lại (có tứ cận như sau: Phía Đông giáp đường Đông Trường Sơn, phía Tây giáp suối cạn, phía Nam đất ông triệu Văn X và phía Bắc giáp phần đất mà ông L được nhận) và 01 ao cá gắn liền trên đất (ao cá có chiều dài là 30m và chiều rộng là 20m) trong lô 1 tại tổ dân phố 21 thị trấn Kbang là 796.5m² trị giá quyền sử dụng đất và ao cá gắn liền trên đất là 400.000.000 đồng (*bốn trăm triệu đồng*).

- Tạm giao cho bà H được quyền sử dụng 02 lô đất nông nghiệp và tài sản gắn liền trên đất:

+ Lô 2 có diện tích 12.000 m² tại tổ dân phố 21, thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai. Tài sản gắn liền trên đất là 4000 cây keo một năm tuổi. Trị giá quyền sử dụng đất và cây keo là 100.000.000 đồng (*một trăm triệu đồng*).

+ Lô 4 có diện tích 12.000 m² tại thôn 2, xã Lơ Ku, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai. Tài sản gắn liền trên đất là 4000 cây keo một năm tuổi. Trị giá quyền sử dụng đất và cây keo là 100.000.000 đồng (*một trăm triệu đồng*).

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha mang biển kiểm soát 81H7-6489, giấy tờ xe mang tên Dương Danh L, mua năm 2006. Trị giá là 7.000.000 đồng (*bảy triệu đồng*). (Ông L có nghĩa vụ giao giấy tờ xe kèm theo cho bà H).

- Tổng khối lượng gỗ xây dựng chưa sử dụng ước lượng khoảng 04 m³ trị giá là 50.000.000 đồng (*năm mươi triệu đồng*).

- 01 bộ sập bằng gỗ Trắc và Kate, có chiều dài 3m, chiều rộng 2m, trị giá là 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*).

- 01 Bộ bàn ghế thể bằng gỗ Trắc gồm 5 món, trị giá 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*).

- 01 Bộ bàn ghế Đào bằng gỗ Hương gồm 11 món, tay 12 trị giá 80.000.000 đồng (*tám mươi triệu đồng*).

Tổng cộng bà H được nhận tài sản chung trị giá là 757.000.000 đồng (*bảy trăm năm mươi bảy triệu đồng*).

Bà H và ông L có nghĩa vụ đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp, sang tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần diện tích đất mà ông, bà được giao, tạm giao sử dụng.

2.4. Về án phí:

+ Án phí ly hôn sơ thẩm: Các đương sự thỏa thuận bà H chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng bà H được trừ vào số tiền tạm ứng án phí LHST đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0006600 ngày 21/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang, tỉnh Gia Lai. Bà H được hoàn trả lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí LHST đã nộp.

+ Án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn bà Trương Thị H chịu 17.140.000 đồng nhưng bà H được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp là 17.140.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0006651 ngày 10/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang, tỉnh Gia Lai. Bà H đã nộp đủ án phí DSST.

Bị đơn ông Dương Danh L chịu 18.795.000 đồng.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (*LTHADS*) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 *LTHADS*; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 *LTHADS*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Kbang;
- Các đương sự;
- UBND cấp xã (nơi ĐKKH);
- THADS huyện KBang;
- Lưu HSVA,VTTA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Phương